

KHOA/PHÒNG	Thứ Hai 9/2	Thứ Ba 10/2	Thứ Tư 11/2	Thứ Năm 12/2	Thứ Sáu 13/2	Thứ Bảy 14/2	Chủ Nhật 15/2
TT LÃNH ĐẠO	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**	BS ĐÌNH**
LÃNH ĐẠO	BS BÌNH	BS PHƯƠNG	BS THU**	BS HẢI**	BS TÂM	BS YẾN	BS P. LỘC
CẤP CỨU TỔNG HỢP	S: Bs Quyền - Bs Thái** S: Trang - Thủy - Phát - Quyền - Nguyễn T: Bs Tín - Bs Ri Sa** T: Hào - Luyến - Chen - N.Thào - Linh	S: Bs Chăm* - Bs Ngọc* S: Hậu - Lan - Tùng - P.Thào - Diễm T: Bs Quyền - Bs Thái** T: Trang - Thủy - Phát - Quyền - Nguyễn	S: Bs Tín - Bs Ri Sa** S: Hào - Luyến - Chen - N.Thào - Linh T: Bs Chăm* - Bs Ngọc* T: Hậu - Lan - Tùng - P.Thào - Diễm	S: Bs Chăm* - Bs Thái** S: Trang - Thủy - Phát - Quyền - Nguyễn T: Bs Tín - Bs Ri Sa** T: Hào - Luyến - Chen - N.Thào - Linh	S: Bs Chăm* - Bs Ngọc* S: Hậu - N.Thào - Tùng - P.Thào - Diễm T: Bs Quyền - Bs Thái** T: Trang - Thủy - Phát - Quyền - Nguyễn	S: Bs Tín - Bs Ri Sa** S: Hào - Luyến - Chen - N.Thào - Linh T: Bs Chăm* - Bs Ngọc* T: Hậu - Lan - Tùng - P.Thào - Linh	S: Bs Quyền - Bs Thái** S: Trang - Thủy - Phát - Quyền - Nguyễn T: Bs Tín - Bs Ri Sa** T: Hào - Luyến - Chen - N.Thào - Linh
PHÒNG CNTT	B. Trung	Trung	Thế Anh	Dương	Phi	B. Trung	Trung
SANH	Bs Thiên Thanh - Bs TherVý S: Hân - Nhung - Trang - Nương - Loan - Hằng - Diên - Thủy T: Tiên - Thanh - Linh - Tú - Mâu - Ngọc Vân - Oanh - Thủy	Bs Khoa - Bs Phúc - Bs Nhi S: Nghiêm - Kiều - Dung - N Thanh - Văn - Hoàng - Hồng Nhung - C Nhung T: Hân - Nhung - Trang - Nương - Loan - Hằng - Diên - C Nhung	Bs Lộc - Bs Hữu Hạnh - Bs Nguyệt Anh S: Tiên - Thanh - Linh - Mâu - Huỳnh Anh - Ngọc Vân - Oanh - C Linh T: Nghiêm - Kiều - Dung - N Thanh - Văn - Hoàng - Hồng Nhung - C Linh	Bs Châu - Bs Kim Thanh - Bs Lan Vy S: Hân - Nhung - Nương - Loan - Hằng - Diên - Phượng T: Tiên - Thanh - Linh - Mâu - H Anh - Ngọc Vân - Oanh - Phượng	Bs Nguyệt - Bs Ngọc Hạnh ** - Bs Hồng Y S: Nghiêm - Dung - N Thanh - Văn - Hoàng - Hồng Nhung - Thủy T: Hân - Nhung - Trang - Nương - Loan - Hằng - Diên - Thủy	Bs Tuyền - Bs TherVý S: Tiên - Thanh - Linh - Tú - Mâu - Huỳnh Anh - Ngọc Vân - C Nhung T: Nghiêm - Kiều - Dung - N Thanh - Văn - Hoàng - Hồng Nhung - C Nhung	Bs Khoa - Bs Phúc - Bs Nhi S: Hân - Nhung - Trang - Nương - Loan - Hằng - Diên - C Linh T: Hân - Nhung - Trang - Nương - Loan - Hằng - Diên - C Linh
PHỤ	Bs. N. Thanh * Việt Thủy	Bs. Huân * T.Linh	Bs. Thọ* T. Lan	BS. Huyền * B. Hoa	Bs. N.Lam* Việt Thủy	Bs. Huân * T.Linh	Bs. N. Thanh * T. Lan
HP-HS	Quyên - Phương - M.Thủy	A.Thư - H. Như - Diễm	Biết - Khuyển - Trân	Nguyệt - Muội - Trúc	Quyên - Phương - M.Thủy	A.Thư - H. Như - Diễm	Biết - Khuyển - Trân
NGOẠI NHI	Bs An Thoảng - N. Diệp	Bs Trang Hiếu Nghĩa - Thủy	Bs Huy Khánh - Duy	Bs Quách D. Chim - N. Diệp	Bs An Thoảng - Thủy	Bs Trang Hiếu Nghĩa - Duy	Bs Huy Khánh - B. Tuyền
LIÊN CHUYÊN KHOA	Tiên	An	Phong	Tiên	An	Tuyền	Phong
HẬU PHÁU GMHS	Bs Sathy GM: Minh - Quang ĐDPM: Quốc - Kết - Hoàng - Khôi ĐDHP(S): Dương - Thư - Hiêl (T): Thâu - Hạnh - Quí	Bs Thường GM: Phương - Khoa ĐDPM: Yến - Lan - Văn - Tùng ĐDHP(S): Tuyền - Linh - Hương (T): Dương - Thư - Hiêl	Bs Tân GM: Luân - Đức ĐDPM: Khai - Diễm - Tý - Kết ĐDHP(S): Thâu - Hạnh - Quí (T): Tuyền - Sang - Hương	Bs Sathy GM: Sang - Quang ĐDPM: Hải - Lành - Bích - Dem ĐDHP(S): Dương - Thư - Hiêl (T): Thâu - Hạnh - Quí	Bs Thường GM: Minh - Khoa ĐDPM: Quốc - Kết - Hoàng - Sĩ ĐDHP(S): Tuyền - Sang - Hương (T): Dương - Thư - Hiêl	Bs Tân GM: Phương - Đức ĐDPM: Khai - Diễm - Tý - Tùng ĐDHP(S): Thâu - Hạnh - Quí (T): Thâu - Hạnh - Quí	Bs Sathy GM: Luân - Quang ĐDPM: Khai - Diễm - Tý - Tùng ĐDHP(S): Tuyền - Sang - Hương (T): Tuyền - Sang - Hương
NHI SƠ SINH	Bs Như Thủy-Dũng-Nga	Bs Hòa Kiều-Thanh-Thủy-Như	Bs Thịnh Tuyệt-Tiền-Thơ	Bs Dung Bích-Tĩnh-Thảo	Bs Như Thủy-Dũng-Nga	Bs Hòa Kiều-Thanh-Thủy-Như	Bs Thịnh Tuyệt-Tiền-Thơ
NHI TH	Bs Ngân - Bs Hằng Lâm - Hoàng - Phúc - Hương	Bs Như - Bs Lâm Phương - Khiêm - Tiên - Thủy	Bs Khoa - Bs Khánh Ký - N. Diễm - Xuân - Trân	Bs Vũ - Bs Trân Thư - Hoa - Cẩn - K. Diễm	Bs Đạt - Bs Hằng Lâm - Hoàng - Phúc - Hương	Bs Ngân - Bs Lâm Phương - Khiêm - Tiên - Thủy	Bs Như - Bs Khánh Ký - N. Diễm - Xuân - Trân
NHIỆM NHI	Bs Diễm Hiên - Thu Ba	Bs Tiến Nhựt - Đăng	Bs Vinh Diễm - Mô Ra	Bs Nguyệt Thu - Lâm	Bs Diễm Hiên - Thu Ba	Bs Tiến Nhựt - Đăng	Bs Vinh Diễm - Mô Ra
HSTC& CĐ NHI	S: BS. Tâm - Quyền Quốc - X. An - Vinh - Nguyễn - Nhiên - Hà - Trương T: Bs. Cẩm - Vy Nhanh - Chảo - Bé - Ngân - Châu - T. An - Du	S: BS. Sang - Ngân Hoa - Hương - Vàng - Thùng - Nguyệt - Yên - D.Trúc T: BS. Tâm - Quyền Quốc - X. An - Vinh - Nguyễn - Nhiên - Hà - Trương	S: BS. Linh - Dung* Nhanh - Chảo - Bé - Ngân - Châu - T. An - Du T: BS. Sang - Ngân Hoa - Hương - Vàng - Thùng - Nguyệt - Yên - D.Trúc	S: BS. Cẩm - Vy Quốc - X. An - Vinh - Nguyễn - Nhiên - Hà - Trương T: BS. Linh - Dung* Nhanh - Chảo - Bé - Ngân - Châu - T. An - Du	S: BS. Tâm - Quyền Hoa - Hương - Vàng - Thùng - Nguyệt - Yên - D.Trúc T: Bs. Cẩm - Vy Quốc - X. An - Vinh - Nguyễn - Nhiên - Hà - Trương	S: BS. Sang - Ngân Nhanh - Chảo - Bé - Ngân - Châu - T. An - Du T: BS. Tâm - Quyền Hoa - Hương - Vàng - Thùng - Nguyệt - Yên - D.Trúc	S: BS. Linh - Dung* Quốc - X. An - Vinh - Nguyễn - Nhiên - Hà - Trương T: BS. Sang - Ngân Nhanh - Chảo - Bé - Ngân - Châu - T. An - Du
CĐHA	CN M Hoàng	KTV Thủ	KTV Quân	KTV T Hoàng	CN M Hoàng	KTV Quân	KTV T Hoàng
XÉT NGHIỆM	Trần - Linh	Hoài - Kim Ngân	Minh - Triền	Trung - Như	Loan - Mỹ	Trần - Linh	Như - Kim Ngân
KẾ TOÁN	Đinh	Thông	Duy	Hiên	Hải	Tải	Đinh
BẢO VỆ	Thành - Thuộc - Vũ - Diên - Nhuận	Tâm - Khanh - Cường - Nhà - Hoài	Thành - Thuộc - Vũ - Diên - Nhuận	Cường - Khanh - Cường - Nhà - Hoài	Thành - Thuộc - Vũ - Diên - Nhuận	Cường - Khanh - Cường - Nhà - Hoài	Thành - Thuộc - Vũ - Diên - Nhuận
BẢO TRÌ	Tuấn	Thanh	Nhi	Lanh	Hưng	Tuấn	Thanh
THIẾT BỊ VT	Bào	On	Sâm	On	Bào	On	Bào
CÔNG XA	Vĩ - Chiến	Chiến - Phước	Phước - Đầu	Đầu - Vĩ	Vĩ - Chiến	Chiến - Phước	Phước - Đầu
NHÀ THUỐC	Trúc	Diễm	Vy	Trinh	Tân	Trúc	Vy
DƯỢC	Ngân	Huân	Khánh	Thủy	Anh	Huân	Ngân
KSNK	Phương - Trãi	Thư - Tuyệt	Tùng - Nường	Viên - Sol	Phương - Ngân	Tùng - Rùm	Thư - Trãi
TỔNG NV TRỰC	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)	Ts: 108, Trọng Đủ (BS: 20; Ds: 2 DD/HS: 69; Ktv: 6; Khác: 11)

Ghi chú: BS*
BS** có chứng chỉ
đọc điện tâm đồ



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCN. Nguyễn Phước Lộc